

Bản án số: 21/2018/HS-PT  
Ngày 23-3-2018

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Trần Thị Thu Hà

*Các Thẩm phán:* Ông Lương Ngọc Dũng

Ông Cao Văn Tuấn.

**- Thư ký phiên toà:** Bà Vũ Thị Hằng - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà:** Ông Trương Ngọc Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 12/2018/TLPT-HS ngày 02 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo Đỗ Đức M do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 42/2017/HS-ST ngày 08 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện VB, thành phố Hải Phòng.

*Bị cáo có kháng cáo:*

**Đỗ Đức M**, sinh ngày 05 tháng 3 năm 1962 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn NA, xã HB, huyện VB, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Đức G và bà Phạm Thị G1; có vợ là Phạm Thị T và 03 con; tiền án, tiền sự, nhân thân: 01 tiền án và 01 tiền sự đều đã được xóa: Tại Bản án số 24/HSST ngày 18 ngày 7 năm 2001, Tòa án nhân dân huyện VB xử phạt 15 tháng Cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc” và ngày 16 tháng 9 năm 2012 bị Công an huyện VB, thành phố Hải Phòng xử phạt hành chính (phạt tiền) về hành vi dùng nhà của mình để chứa bạc; bị bắt và tạm giữ từ ngày 23 tháng 3 năm 2017 đến ngày 01 tháng 4 năm 2017 chuyển sang tạm giam, được thay thế bằng biện pháp cho Bảo lãnh từ ngày 21 tháng 5 năm 2017. Có mặt.

Ngoài ra còn có 06 (Sáu) bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị. Điều vắng mặt do Tòa án không triệu tập.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 7 giờ 30 phút ngày 23 tháng 3 năm 2017, D (hiện nay chưa xác định được tuổi, địa chỉ cụ thể) đến nhà Đỗ Đức M ở NA, xã HB, huyện VB, thành phố Hải Phòng chơi. Tại đây, D bảo M gọi các anh em, bạn bè gần đây đến đánh bạc, M đồng ý. Đến 08 giờ 00 phút Lê Văn K, Phạm Văn T1, Lê Văn D1, Phạm Duy K1 lần lượt đến nhà M. D rủ cả bọn đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh xóc đĩa được thua bằng tiền, cả bọn đồng ý. M cất 04 quân vị hình tròn, có 02 mặt màu khác nhau từ quân bài tú lơ khơ có sẵn ở nhà M, Phạm Duy K1 lấy 01 bát sứ, 01 đĩa sứ để đánh bạc. D có điện thoại đã đi ra ngoài không trở lại còn mọi người tiếp tục đánh bạc. Phạm Duy K1 là người cầm cái; M, D1, Lê Văn K, T1 là người đặt cược. Cả bọn đang chơi thì Phạm Văn D1 và Phạm Văn H đến nhà M tham gia đánh bạc. Trong quá trình đánh bạc M thu tiền hồ của Phạm Duy K1, Lê Văn K, Phạm Văn H, Phạm Văn D1, Phạm Văn T1 mỗi người 100.000 đồng. Đến 10 giờ Tổ công tác của Công an huyện VB bắt quả tang M, T1, H, Lê Văn K, Phạm Duy K1, Lê Văn D1, Phạm Văn D1 đang đánh bạc. Thu trên chiếu bạc là 7.750.000 đồng, 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 01 chiếu cói, 04 quân vị. Thu trong người các đối tượng gồm: Thu của H 6.500.000 đồng, thu của Phạm Duy K1 là 1.000.000 đồng, thu của Lê Văn K 7.600.000 đồng, thu của T1 2.250.000 đồng, thu của Phạm Văn D1 4.050.000 đồng, thu của Lê Văn D1 90.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Đỗ Đức M khai nhận ngày 23 tháng 3 năm 2017 tại nhà M có Phạm Duy K1, Lê Văn K, Phạm Văn H, Phạm Văn D1, Lê Văn D1, Phạm Văn T1 đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa, được thua bằng tiền. Khi đánh bạc M có 250.000 đồng và thu của Phạm Duy K1, Lê Văn K, Phạm Văn H, Phạm Văn D1, Phạm Văn T1 mỗi người 100.000 đồng dùng để đánh bạc, khi đánh thua hết thì bị bắt. Lê Văn K khai có 5.000.000 đồng dùng để đánh bạc, khi đánh thắng 2.600.000 đồng. Phạm Văn H khai có 6.200.000 đồng dùng để đánh bạc, khi đánh thắng 300.000 đồng. Phạm Văn D1 khai có 3.250.000 đồng dùng để đánh bạc, khi đánh đã thắng 800.000 đồng. Phạm Văn T1 khai có 3.000.000 đồng dùng để đánh bạc, khi đánh đã thua 450.000 đồng. Phạm Duy K1 khai có 3.400.000 đồng dùng để đánh bạc, khi đánh đã thua 2.400.000 đồng. Lê Văn D1 khai có 190.000 đồng để đánh bạc, khi đánh đã thua 100.000 đồng.

Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo giữ nguyên lời khai như tại Cơ quan điều tra. Viện kiểm sát nhân dân huyện VB giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Đỗ Đức M về hai tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 và tội “Gá bạc” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 1999, đề nghị xử phạt: Đỗ Đức M từ 03 đến 06 tháng tù về tội “Đánh bạc” và từ 12 đến 18 tháng tù về tội “Gá bạc”. Tổng hợp hình phạt cho cả hai tội là từ 15 đến 24 tháng tù.

Tại Bản án sơ thẩm số 42/2017/HSST ngày 08/12/2017, Tòa án nhân dân huyện VB, thành phố Hải Phòng: Căn cứ khoản 1 Điều 248; khoản 1 Điều 249; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo: Đỗ Đức M 04 tháng tù về tội “Đánh bạc” và 12 tháng tù về tội “Gá bạc”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Đỗ Đức M phải chấp hành chung cho cả hai tội là 16 tháng tù.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định tuyên hình phạt đối với các bị cáo khác, hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, nghĩa vụ nộp án phí và quyền kháng cáo Bản án.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 18/12/2017 bị cáo Đỗ Đức M kháng cáo xin được hưởng án treo. Đơn kháng cáo trong hạn luật định nên được cấp phúc thẩm xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đỗ Đức M đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã được tóm tắt. Bị cáo tự nguyện rút một phần kháng cáo: Chỉ xin giảm nhẹ hình phạt, không xin hưởng án treo. Lý do bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt: Bị cáo có con trai là bộ đội đang công tác tại quần đảo Trường Sa, có anh trai là liệt sỹ.

*Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên thể hiện như sau:*

Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất vụ án, hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Đỗ Đức M 04 tháng tù về tội “Đánh bạc” và 12 tháng tù về tội “Gá bạc” là thỏa đáng, không nặng. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo rút một phần kháng cáo: Bị cáo chỉ xin giảm nhẹ hình phạt, không xin hưởng án treo. Việc rút kháng cáo của bị cáo là tự nguyện nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận. Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (tương ứng với khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015): Bị cáo có con trai là bộ đội hiện đang công tác tại Quần đảo Trường Sa, có anh trai là liệt sỹ. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo nhưng chỉ đối với tội “Gá bạc”.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tội danh:

[1]. Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 7 giờ 30 phút ngày 23-3-2017, D (hiện chưa xác định được tuổi, địa chỉ cụ thể) đến nhà Đỗ Đức M ở NA, xã HB, huyện VB, thành phố bảo Đỗ Đức

M gọi các anh em, bạn bè gần đây đến nhà M đánh bạc, M đồng ý. Khoảng 08 giờ 30 phút tại nhà của M, các đối tượng Lê Văn K, Phạm Văn H, Phạm Văn D1, Phạm Văn T1, Phạm Duy K1, Lê Văn D1 và Đỗ Đức M đánh bạc trái phép dưới hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 29.540.000 đồng. Bị cáo M đã thu tiền của các đối tượng đánh bạc là 500.000 đồng. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Đỗ Đức M phạm hai tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999 và tội “Gá bạc” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng pháp luật

[2]. Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo không những đã xâm phạm đến trật tự an ninh công cộng mà còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Đây là một tệ nạn xã hội đã gây tâm lý bức xúc trong quần chúng nhân dân nên cần xét xử nghiêm.

*- Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Đỗ Đức M, Hội đồng xét xử đánh giá như sau:*

[3]. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đỗ Đức M rút một phần kháng cáo: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và không xin hưởng án treo. Việc rút kháng cáo của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc nên Hội đồng xét xử chấp nhận để xem xét.

[4]. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ vai trò, nhân thân và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Bị cáo đã có một tiền án và một tiền sự mặc dù đã đều được xóa nhưng vẫn thể hiện là người có nhân thân không tốt. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Do đó Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt bị cáo Đỗ Đức M 04 tháng tù về tội “Đánh bạc” và 12 tháng tù về tội “Gá bạc” là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, thỏa đáng, không nặng.

[5]. Song cũng xét, tại giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo bị cáo xuất trình tài liệu thể hiện: Bị cáo có con trai Đỗ Đức Mạnh là bộ đội hiện đang công tác tại Quần đảo Trường Sa, có anh trai Đỗ Đức Phấn là liệt sỹ. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999. Bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 1 và hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (tương ứng khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015). Do đó căn cứ vào khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định: “Trong trường hợp có đủ các điều kiện quy định tại khoản 1 hoặc khoản 2 Điều này nhưng điều luật chỉ có một khung hình phạt hoặc khung hình phạt đó là khung hình phạt nhẹ nhất, thì Tòa án có thể quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt”, giảm một phần hình phạt cho bị cáo đối với tội “Gá bạc”, chấp nhận lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm: Sửa Bản án sơ thẩm.

[6]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xét. Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự: Sửa bản án sơ thẩm và giảm hình phạt cho bị cáo Đỗ Đức M ở tội “Gá bạc”;

Căn cứ khoản 1 Điều 248; khoản 1 Điều 249; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 1999 (tương ứng với khoản 1 Điều 321; khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 5; Điều 17 và Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015) và Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo: Đỗ Đức M 04 (*Bốn*) tháng tù về tội “Đánh bạc” và 09 (*Chín*) tháng tù về tội “Gá bạc”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Đỗ Đức M phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 13 (*Mười ba*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, trừ cho bị cáo thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/3/2017 đến ngày 21/5/2017.

2. Về án phí: Căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

#### **Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND TPHP;
- VKSND cấp sơ thẩm;
- PV27 Công an TPHP;
- Công an cấp sơ thẩm;
- Tòa án cấp sơ thẩm;
- Sở Tư pháp TP;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Thu Hà**